

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B V, TP. HÀ NỘI

Số: 06 /2024/QĐCNKQHGT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

B V, ngày 06 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ

Căn cứ vào điều 32, 33,34 và điều 35 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà;
Căn cứ vào kết quả hoà giải thành của Ngân hàng TMCP S G T T và anh
Phùng Văn Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 09 tháng
10 năm 2023 của Ngân hàng TMCP S G T T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2024 về
việc giải quyết toàn bộ phần tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP S G T T

Địa chỉ: số 266-268 N K Kh Ngh, phường V Th S, quận 3, thành phố HCM.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D. Chức vụ; Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Trường S. Chức vụ: Giám đốc. Người nhận
uỷ quyền lại: ông Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1991, Chuyên viên quản lý nợ.

Người bị kiện: Ông Phùng Văn Q, sinh năm: 1983

HKTT: Thôn Ch L, xã Đ Th, huyện B V, TP. Hà Nội.

Các tài liệu theo biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do hoà giải viên chuyển
sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 điều
32 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 19 tháng 02 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại điều 33 Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong biên bản kết quả hoà giải ngày 19 tháng 02 năm 2024, cụ thể như sau:

Buộc ông Phùng Văn Q có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP S G T T theo hợp đồng tín dụng số LD1932500166 ngày 21 tháng 11 năm 2019 với số tiền gốc còn nợ là: 20.720.000đ; lãi trong hạn: 14.205.580đ; lãi quá hạn 3.895.621đ. Tổng cộng: **38.821.201đ** (*Ba mươi tám triệu, tám trăm hai mươi một ngàn, hai trăm linh một đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành pháp luật theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B V
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thu Hương